

Bản án số: 23/2024/HSST

Ngày: 12-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Trà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ LÊ TUẤN ANH (Cu Bơ) - Sinh năm 1995 - Tại TP Đà Nẵng; Nơi cư trú: 60 An Thượng 20, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; Con ông Lê Đức Dũng và bà Từ Thị Tỏ; gia đình có 02 anh chị em bị cáo là con thứ 2; Tiền án: không

Tiền sự:

+ Ngày 09/11/2017, bị TAND quận Hải Châu, TP Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 07/8/2018.

+ Ngày 17/01/2020, bị TAND quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 05/11/2020

+ Ngày 5/5/2021, bị TAND quận Hải Châu, TP Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 08/7/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 10/10/2023, hiện đang tạm giam tại Trại giam Hòa Sơn Công an thành phố Đà Nẵng – Có mặt tại phiên tòa.

2/ NGUYỄN NHO SĨ - Sinh năm 1996 - Tại TP Đà Nẵng; Nơi cư trú: k25/40 đường Nguyễn Thông, tổ 3, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng; Nghề

nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Nho Dũng và bà Ngô Thị Thu; gia đình có 02 anh chị em bị cáo là con thứ nhất; vợ Nguyễn Thị Ngọc Trinh; bị cáo có 1 con sinh năm 2018; Tiền án: không.

Tiền sự:

+ Ngày 26/12/2018, bị TAND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 09/10/2019.

+ Ngày 16/3/2021, bị TAND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 16/5/2023

Nhân thân: Ngày 01/6/2015, bị Công an phường An Hải Tây, quận Sơn Trà xử lý hành chính về hành vi “Huỷ hoại tài sản và xâm hại sức khoẻ người khác”.

+ Ngày 6/9/2012, bị UBND TP Đà Nẵng quyết định đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng.

+ Ngày 03/6/2016, bị TAND quận Sơn Trà xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/10/2023 – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Từ Thị Tỏ, sinh năm 1968; Nơi cư trú: số 17 đường Hoà Sơn, phường Hoà Cường Nam, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, có mặt.

- Bà Ngô Thị Thu, sinh năm 1973; Nơi cư trú: tổ 3, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, có mặt.

- Ông Nguyễn Ngọc Dũng, sinh năm 1996; Nơi cư trú: 93/39 Hà Khê, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ ngày 10/10/2023, Đội Phòng chống tội phạm về ma túy - Đoàn Biên Phòng Sơn Trà phát hiện Nguyễn Nho Sĩ đang đứng ở vỉa hè đường Nguyễn Phan Vinh, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong gói thuốc lá Sĩ đang cầm có 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng cùng 01 gói ni lông khác có chứa tinh thể rắn màu trắng. Sĩ khai nhận là ma túy thuốc lắc và ma túy Ketamine của Sĩ mua của Lê Tuấn Anh về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Đội Phòng chống tội phạm về ma túy - Đoàn Biên phòng Sơn Trà đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ các tang vật liên quan.

Tang vật bị thu giữ, tạm giữ gồm:

- 01 gói ni lông kích thước khoảng (5x8)cm bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng và 01 gói ni lông kích thước khoảng (4x4)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Ký hiệu bì niêm phong M1.

- 01 điện thoại di động iphone màu đen, số imel 356175093753119, gắn sim số: 0795667452.

- 690.000 đồng.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Sĩ tại: K25/40, tổ 03, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà tạm giữ: 01 gói ni lông kích thước khoảng (2x3)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (Sĩ khai nhận là ma túy đá của Sĩ mua trước đó về sử dụng). Ký hiệu bì niêm phong M3.

* Qua lời khai của Sĩ, Đội Phòng chống tội phạm về ma túy - Đồn Biên phòng Sơn Trà tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Tuấn Anh và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Anh (tại: Phòng 601, căn hộ số: 60, đường An Thượng 20, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng) tạm giữ các tang vật như sau:

- 01 gói ni lông kích thước khoảng (4x8)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 dụng cụ sử dụng ma túy (tạm giữ trong túi áo mà Anh đang mặc và Anh khai nhận là ma túy Ketamine của Anh mua trước đó về để sử dụng). Ký hiệu bì niêm phong M2.

- 01 xe mô tô BKS 43C1- 89824. Xe này do bà Từ Thị Tỏ (sinh năm: 1968, trú tại: Số 17, đường Hóa Sơn, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, mẹ ruột của Anh) đứng tên đăng ký.

- 01 điện thoại Iphone màu xanh, số imel 1: 352871473291431, imel 2: 352871473073235

- 01 căn cước công dân mang tên Lê Tuấn Anh.

- 4.000.000 đồng.

- 01 ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy).

Qua điều tra xác định: Do không có nghề nghiệp ổn định, từ giữa tháng 9 đến ngày 10/10/2023, Lê Tuấn Anh rủ Nguyễn Nho Sĩ mua bán trái phép chất ma túy thì Sĩ đồng ý. Anh là người trực tiếp liên lạc và mua ma túy về phân nhỏ cất giấu tại căn hộ chung cư của Anh và khi có người liên hệ mua ma túy thì Anh sẽ điện thoại cho Sĩ đến căn hộ của Anh lấy ma túy, số điện thoại của người mua rồi đi đến địa điểm Anh thống nhất với người mua để thực hiện việc mua bán ma túy. Sau mỗi lần mua bán ma túy, Anh trả công cho Sĩ từ 200.000 đồng đến 700.000 đồng. Từ thời điểm bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy cho đến khi bị phát hiện, Anh và Sĩ đã nhiều lần cùng nhau thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng xác định được 02 lần như sau:

- Lần 1: Khoảng đầu tháng 10 năm 2023, Lê Tuấn Anh liên lạc với một người đàn ông ở xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng mua nợ 20 viên thuốc lắc cùng nửa hộp 5 (2,5 gam) Ketamine với số tiền 6.000.000 đồng và hẹn sau khi bán hết ma túy sẽ trả tiền thì người đàn ông đồng ý. Sau đó, Anh điện thoại cho Sĩ chạy vào gặp người đàn ông ở xã Hòa Tiến để lấy ma túy. Sau khi lấy được ma túy, Sĩ mang về Phòng 601, căn hộ số: 60 (thuộc: Chung cư tại Đường An Thượng 20, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng, do Anh thuê để ở) đưa cho Anh. Sau đó, Anh phân số ma túy thuốc lắc thành mỗi gói 10 viên và lấy một ít ma túy Ketamine trong gói ma túy đã mua sang một gói ni lông khác để sử dụng. Tối ngày 03/10/2023, có người tên Hoàng (không rõ lai lịch) liên lạc với Anh mua nợ 10 viên ma túy thuốc lắc. Anh đồng ý bán với số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, Anh điện thoại cho Sĩ đến phòng của Anh và Anh đã đưa cho Sĩ 01 túi ni lông bên có chứa 10 viên thuốc lắc mang đi bán cho người tên Hoàng tại cầu Trần Thị Lý, Đà Nẵng và Anh cho Sĩ 200.000 đồng tiền công.

Lần 2: Khoảng 17 giờ 12 phút ngày 10/10/2023, có thanh niên tên Lé liên hệ với Sĩ hỏi mua 10 viên thuốc lắc và nửa hộp 5 (2,5 gam) Ketamine. Sau đó, Sĩ sử dụng số điện

thoại 0795567452 gọi điện cho Anh (số điện thoại 0704533335) nói về việc có người liên lạc mua ma túy. Anh đồng ý và nói Sĩ đến phòng của Anh để lấy ma túy. Khi Sĩ đến, Anh đang ngồi ăn bánh canh ở dưới sân chung cư nên Sĩ vào ngồi cùng ăn bánh canh với Anh. Trong lúc ăn, Anh đưa cho Sĩ 01 gói ma túy chứa 10 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy Ketamine và nói giá tiền là 5.000.000 đồng. Một lúc sau, Anh lên phòng còn Sĩ đi về nhà và điện thoại hẹn người thanh niên tên “Lé” đến khu vực chợ Mai (thuộc: Phường Thọ Quang, quận Sơn Trà) để thực hiện việc mua bán ma túy. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, Sĩ để ma túy vào trong gói thuốc lá rồi điện thoại nhờ Nguyễn Ngọc Dũng (sinh năm 1995, trú tại: Tổ 5, Xuân Hà, Thanh Khê, Đà Nẵng) chở Sĩ đến khu vực chợ Mai (thuộc: Đường Nguyễn Phan Vinh, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà) để ăn trứng vịt lộn. Khi đến quán bán trứng vịt lộn, Dũng vào quán còn Sĩ đứng ở vỉa hè chờ Lé đến để bán ma túy thì bị Đội Phòng chống tội phạm về ma túy - Đoàn Biên phòng Sơn Trà kiểm tra phát hiện, tạm giữ toàn bộ số ma túy mà Sĩ đang cất giấu cùng tang vật liên quan.

Đối với số ma túy tạm giữ tại nơi ở của Sĩ: Số ma túy này, Sĩ mua trước đó của người tên Quang (không rõ lai lịch) ở khu vực An Đồn, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị phát hiện.

Đối với số ma túy tạm giữ nơi ở của Anh: Là ma túy Ketamine Anh lấy từ gói ma túy mua của người đàn ông ở Hoà Tiến vào ngày 03/10/2023 để sử dụng cho cá nhân nhưng chưa sử dụng hết thì bị phát hiện.

Kết quả xét nghiệm ma túy: Anh, Sĩ, Dũng dương tính với ma túy.

Tại kết luận giám định số: 879 ngày 16/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng xác định:

- Chất tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu M1a và M2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu M1a: 1,698 gam, mẫu M2: 0,015 gam.

- Chất tinh thể rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu M3: 0,093 gam.

- 10 viên nén màu hồng trong gói niêm phong ký hiệu M1b gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, MDMA; khối lượng mẫu M1b: 3,397 gam.

Căn cứ quy định Nghị định: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều luật BLHS 2015 thì tổng tỉ lệ phần trăm được tính là: $1,698/20 \times 100 + 3,397/5 \times 100 = 8,49\% + 67,94\% = 76,43\%$ (dưới 100%).

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 19/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng thì bị cáo Lê Tuấn Anh và Nguyễn Nho Sĩ bị truy tố về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước rút một phần truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 và 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Tuấn Anh từ **08 năm đến 08 năm 06 tháng** tù.

Phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

- Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Nho Sĩ từ **07 năm 06 tháng đến 08 năm** tù.

Phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ống thủy tinh; 03 phong bì niêm phong kèm theo kết luận giám định số 879 ngày 16/10/2023 bên trong có chứa ma túy sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động iphone màu đen, số imel 356175093753119 của Nguyễn Nho Sĩ; 01 điện thoại Iphone màu xanh, số imel 1: 352871473291431, imel 2: 352871473073235 của Lê Tuấn Anh;

- Trả lại 01 căn cước công dân cho Lê Tuấn Anh mang tên Lê Tuấn Anh.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 690.000đ của Nguyễn Nho Sĩ và 4.000.000đ của Lê Tuấn Anh để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Từ giữa tháng 9/2023 đến ngày 10/10/2023, Anh đã nhiều lần mua ma túy thuốc lắc và Ketamine và cùng với sự giúp sức của Sĩ đã nhiều lần bán cho người mua kiếm lời và xác định được 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 03/10/2023, Anh đưa 10 viên ma túy thuốc lắc cho Sĩ đi bán cho người tên Hoàng ở cầu Trần Thị Lý, Sơn Trà, Đà Nẵng với số tiền 3.000.000 đồng

Lần 2: Ngày 10/10/2023, Anh đưa cho Sĩ 10 viên thuốc lắc (3,397 gam ma túy Methamphetamine, MDMA) và nửa hộp 5 Ketamine (1,698 gam) bán cho người thanh niên tên “Lé” với số tiền 5.000.000 đồng tại khu vực chợ Mai, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ tang vật.

- Chất tinh thể rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu M3: 0,093 gam, số ma túy này Tuấn Anh và Sĩ cũng dùng vào việc mua bán. Hành vi trên của bị cáo Lê Tuấn Anh và Nguyễn Nho Sĩ đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là đúng người đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[1] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

[1.1] Về tính chất vụ án: Trong vụ án này có hai bị cáo cùng thực hiện hành vi mua bán, tuy nhiên giữa hai bị cáo không có sự phân công vai trò cho nhau, nên đây chỉ là vụ án đồng phạm giản đơn.

[1.2] Đối với Lê Tuấn Anh: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đáng lý sau khi đi cai nghiện về bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân, tu dưỡng rèn luyện, lao động phụ giúp gia đình thành công dân có ích cho xã hội nhưng bị cáo đã không làm được điều đó. Bị cáo lại là người khởi xướng, rủ rê Sĩ là đối tượng cai nghiện cùng bị cáo mua ma túy về vừa sử dụng và phân nhỏ ra bán kiếm lời. Bị cáo là người trực tiếp liên hệ đặt ma túy và phân nhỏ ra, bị cáo giao dịch với các con nghiện và nhờ Sĩ đi giao ma túy và trả tiền công cho Sĩ. Trong quá trình điều tra bị cáo thay đổi lời khai, tuy nhiên qua lời khai của bị Sĩ tại phiên

toà thì bị cáo Lê Tuấn Anh đã thừa nhận đã thực hiện hai lần mua bán ma túy như cáo trạng đã truy tố, thừa nhận việc truy tố là đúng không oan. Hành vi của cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo là kẻ cầm đầu, khởi xướng rủ rê, bỏ tiền mua ma túy nên bị cáo phải có mức án cao hơn Sĩ là thoả đáng.

[1.2] Đối với Nguyễn Nho Sĩ: Bị cáo đang có tiền sự bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đã bị xử tù đáng lý sau khi đi cai nghiện và chấp hành án xong về bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân, tu dưỡng rèn luyện, lao động phụ giúp gia đình nuôi dạy con cái trở thành công dân có ích cho xã hội nhưng bị cáo đã không làm được điều đó. Khi bị cáo Anh nhờ bị cáo đi nhận ma túy và giao ma túy cho các đối tượng mua ma túy, bị cáo biết việc mua bán ma túy của Lê Tuấn Anh nhưng vì được trả công, hăm lợi nên bị cáo đã giúp sức cho Lê Tuấn Anh trong việc mua bán ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với vai trò là đồng phạm giúp sức cho Lê Tuấn Anh.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của hai bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm an ninh trật tự, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do đó các bị cáo cần phải xử phạt mức án nghiêm. Cần cách ly tất cả các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Sĩ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trong quá trình điều tra bị cáo Anh có thay đổi lời khai nhằm chối tội, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo Anh đã tự khai nhận ra hành vi mua bán ma túy trước đó nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2] Đối với hình phạt tiền bổ sung: Cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo là thoả đáng.

[3] Đối với các đối tượng:

- Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Tuấn Anh và Đặng Nho Sĩ, Công an quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Đối với Nguyễn Ngọc Dũng đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an quận Sơn Trà không ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Dũng là có cơ sở (Căn cứ Điều 32 - Luật Phòng chống ma túy 2021).

- Đối với người đàn ông ở xã Hoà Tiến, huyện Hoà Vang, tỉnh Quảng Nam (là người bán ma túy cho Anh) và người đàn ông tên Quang (là người bán ma túy cho Sĩ): Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau là có cơ sở.

- Đối với bà Từ Thị Tỏ: Bà Tỏ cho Anh mượn xe mô tô BKS 43C1- 89824 để đi chơi và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Anh. Cơ quan CSDDT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý và trả xe cho Anh là có cơ sở.

- Đối với Nguyễn Ngọc Dũng: Quá trình điều tra làm rõ Dũng không liên quan đến hành vi phạm tội Sĩ và Anh, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là có căn cứ.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ống thủy tinh; 03 phong bì niêm phong kèm theo kết luận giám định số 879 ngày 16/10/2023 bên trong có chứa ma túy sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động iphone màu đen, số imel 356175093753119 của Nguyễn Nho Sĩ; 01 điện thoại Iphone màu xanh, số imel 1: 352871473291431, imel 2: 352871473073235 của Lê Tuấn Anh;

- Trả lại 01 căn cước công dân cho Lê Tuấn Anh mang tên Lê Tuấn Anh.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 690.000đ của Nguyễn Nho Sĩ và 4.000.000đ của Lê Tuấn Anh để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Tuấn Anh, Nguyễn Nho Sĩ** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1/ Căn cứ: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 và Điều 38 và 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Lê Tuấn Anh **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ, ngày 10/10/2023

- Phạt bổ sung bị cáo Lê Tuấn Anh 10.000.000đ

2/ Căn cứ: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 và 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Nho Sĩ **07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng** tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/10/2023.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Nho Sĩ 7.000.000đ

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ống thủy tinh; 03 phong bì niêm phong kèm theo kết luận giám định số 879 ngày 16/10/2023 bên trong có chứa ma túy sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động iphone màu đen, số imel 356175093753119 của Nguyễn Nho Sĩ; 01 điện thoại Iphone màu xanh, số imel 1: 352871473291431, imel 2: 352871473073235 của Lê Tuấn Anh;

- Trả lại 01 căn cước công dân cho Lê Tuấn Anh mang tên Lê Tuấn Anh.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 690.000đ của Nguyễn Nho Sĩ và 4.000.000đ của Lê Tuấn Anh để đảm bảo việc thi hành án.

(Tất cả vật chứng trên, hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự quận Sơn Trà quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà và Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà).

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Bạt Hào

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 3 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Kim Thành

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với:

Bị cáo Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Nho Sĩ

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là có cơ sở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử: Về tội danh:

- Ông Nguyễn Văn Đồi; Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn Anh, Nguyễn Nho Sĩ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ông Nguyễn Kim Thành; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nho Sĩ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ông Đinh Bạt Hào; Cùng ý kiến với hai hội thẩm nhân dân.

Về hình phạt:

1/ Căn cứ: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 và Điều 38 và 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Lê Tuấn Anh **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ, ngày 10/10/2023

- Phạt bổ sung bị cáo Lê Tuấn Anh 10.000.000đ

2/ Căn cứ: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 và 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Nho Sĩ **07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng** tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/10/2023.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Nho Sĩ 7.000.000đ

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ống thủy tinh; 03 phong bì niêm phong kèm theo kết luận giám định số 879 ngày 16/10/2023 bên trong có chứa ma túy sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động iphone màu đen, số imel 356175093753119 của Nguyễn Nho Sĩ; 01 điện thoại Iphone màu xanh, số imel 1: 352871473291431, imel 2: 352871473073235 của Lê Tuấn Anh;

- Trả lại 01 căn cước công dân cho Lê Tuấn Anh mang tên Lê Tuấn Anh.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 690.000đ của Nguyễn Nho Sĩ và 4.000.000đ của Lê Tuấn Anh để đảm bảo việc thi hành án.

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 12 tháng 3 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 40 ngày 25 tháng 11 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Kim Thành

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với:

Bị cáo Phạm Quang, Nguyễn Thị Tuyết Mai

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là có cơ sở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử: Về tội danh:

- Ông Nguyễn Văn Đồi; Tuyên bố bị cáo **Phạm Quang, Nguyễn Thị Tuyết Mai** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Ông Nguyễn Kim Thành; Tuyên bố bị cáo **Phạm Quang, Nguyễn Thị Tuyết Mai** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Ông Đinh Bạt Hào; Cùng ý kiến với hai hội thẩm nhân dân.

Về hình phạt:

1/ Căn cứ: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: **Phạm Quang 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.** Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ, ngày 07/8/2023

2/ Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Thị Tuyết Mai **03 (Ba)** năm tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì niêm phong số 707/GĐ-MT ngày 16.8.2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng bên trong chứa: 0,155 gam mẫu A và vỏ bao gói; 2,006 gam mẫu B và vỏ bao gói; 6,529 gam mẫu C và vỏ bao gói; 0,0072 gam mẫu D và vỏ bao gói được hoàn trả sau giám định; 01 bao nilong màu vàng bên trong có: 01 cân điện tử màu đen; 01 đoạn nhựa màu trắng dài khoảng 06 cm; 01 muỗng nhựa màu trắng dài khoảng 08 cm; 04 vỏ bao kích thước khoảng (3x3) cm chưa qua sử dụng; 10 vỏ bao kích thước khoảng (4x7) cm chưa qua sử dụng; sim số 0766744541Seri sim 8055; sim số 0921585449 Seri sim 8388.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone màu vàng của Phạm Quang; 01 điện thoại di động Samsung màu tím, số Imel 353417574179741 của Nguyễn Thị Tuyết Mai

- Trả lại 01 căn cước công dân cho Phạm Quang mang tên Phạm Quang và 01 căn cước công dân cho Nguyễn Thị Tuyết Mai mang tên Nguyễn Thị Tuyết Mai.

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 25 tháng 11 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 ngày 07 tháng 8 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lệ Thủy

Ông Nguyễn Văn Đích

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn Ba

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là có cơ sở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử: Về tội danh:

- Ông Nguyễn Văn Đích; Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Ba** phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Bà Vũ Thị Lệ Thủy; Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Ba** phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Ông Đinh Bạt Hào; Cùng ý kiến với hai hội thẩm nhân dân.

Về hình phạt:

1/ Căn cứ: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Văn Ba **03 (Ba) năm** tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2/ Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn Ba **01 (Một) năm** tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội danh nêu trên buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai tội là **04 (Bốn) năm** tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ, ngày 18/4/2023

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 340/GĐ-MT ngày 26/4/2023 của phòng kỹ thuật hình sự bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định ; 01 nỏ thủy tinh ; 01 bật lửa ; 01 ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn 01 đầu và 01 ống hút nhựa màu trắng ; 01 bình thủy tinh ; 01 sim điện thoại số 0764.581.161.

- Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, Imel 356573102053085 của Nguyễn Văn Ba để sung vào ngân sách nhà nước.

(Tất cả vật chứng trên, hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự quận Sơn Trà quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà và Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà).

4/ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ba phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 07 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 15 ngày 07 tháng 8 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lệ Thủy

Ông Nguyễn Văn Đích

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo Phạm Đức Nghĩa

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là có cơ sở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử: Về tội danh:

- Ông Nguyễn Văn Đích; Tuyên bố bị cáo **Phạm Đức Nghĩa** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Bà Vũ Thị Lệ Thủy; Tuyên bố bị cáo **Phạm Đức Nghĩa** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ông Đinh Bạt Hào; Cùng ý kiến với hai hội thẩm nhân dân.

Về hình phạt:

1/ Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phạm Đức Nghĩa **01 (Một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 19/6/2023.

3/ Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Đức Nghĩa phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 07 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 16 tháng 9 năm 2020;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đồng Tịnh

Ông Nguyễn Kim Thành

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với:

Bị cáo Trần Bông - Sinh năm 1990 tại Đà Nẵng

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là có cơ sở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Căn cứ: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

T tuyên bố: Bị cáo Trần Bông phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Xử phạt: Bị cáo Trần Bông năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 14/5/2020.

Kết quả biểu quyết: 3/3

* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong mẫu hoàn trả bên trong có chứa ma túy sau khi giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 05 gói ni lông.

(Tất cả vật chứng trên, hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự quận Sơn Trà quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà).

Kết quả biểu quyết: 3/3

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 16 tháng 9 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Bạt Hào